

STT	Toán tử	Mô tả ngày trước
Toán tử OY		
1	Count	chưa có
2	CountD	chưa có
3	Sum	chưa có
4	First	chưa có
5	Last	chưa có
6	Min	chưa có
7	Max	chưa có
8	STD	chưa có
9	AVG	chưa có
10	Running Total Ngang	chưa có
11	Running Total Dọc	chưa có
12	Difference Ngang	chưa có
13	Difference Dọc	chưa có
14	Percent Difference Ngang	chưa có
15	Percent Difference Dọc	chưa có

Toán tử Custom Field		
1	Count	chưa có
2	CountD	chưa có
3	Sum	chưa có
4	Min	chưa có
5	Max	chưa có
6	STD	chưa có
7	AVG	chưa có
8	If	chưa có
9	Case	chưa có
Điều kiện segment		
1	exactly matches	Tìm kiếm chính xác chuỗi hoặc số nhập vào, phân biệt hoa thường (đối với kiểu chữ). Ví dụ: Nghề nghiệp exactly matches "Giáo viên" -> tức là lấy tất cả các đối tượng có nghề nghiệp là "giáo viên", nếu là "GIÁO VIÊN" sẽ không được tính
2	does not begins with	chưa có
3	is one of	Tìm kiếm chính xác các giá trị thuộc một trong số những giá trị nhập vào, có phân biệt hoa thường (đối với kiểu chữ) Ví dụ: Nghề nghiệp is one of "Giáo viên, Nhân viên văn phòng, Kỹ sư" -> sẽ lấy ra các nghề nghiệp mà thuộc một trong 3 loại trên, phân cách nhau bởi dấu "," (user tự nhập dấu phẩy).
4	not exactly matches	Tìm kiếm các giá trị mà không chứa chuỗi/số nhập vào. Ví dụ: Nghề nghiệp not exactly matches (!=) "GIÁO" -> output là tất cả các nghề nghiệp mà không chứa từ "GIÁO" trong tên của nó, "Giáo" thì vẫn được tính
5	contains	Tìm kiếm các giá trị chứa chuỗi kí tự nhập vào, không phân biệt hoa thường Ví dụ Input = "Converse" -> Output sẽ là các giá trị chứa "Converse" Tìm kiếm các giá trị chứa chuỗi input, không phân biệt hoa thường hoặc các biến thể hoa thường khác
6	ends with	Tìm kiếm các giá trị kết thúc bởi chuỗi kí tự nhập vào, có phân biệt hoa thường Ví dụ nghề nghiệp ends with "n" -> tức là sẽ lấy tất cả cá giá trị kết thúc bằng chữ "n", "N" sẽ không được tính

Nội dung thay đổi dự kiến
Hàm COUNT được sử dụng để đếm số lượng bản ghi (dữ liệu, hàng) có trong một bảng dữ liệu
Hàm COUNTD (count distinct) được sử dụng để đếm số lượng bản ghi duy nhất (dữ liệu, hàng) có trong một bảng dữ liệu
Hàm SUM được sử dụng để tính tổng của dữ liệu có trong bảng, thỏa mãn điều kiện được chọn. Ví dụ
Hàm FIRST được sử dụng để lấy ra, hiển thị giá trị đầu tiên hệ thống ghi nhận được trong bảng dữ liệu. Với các thứ tự sắp xếp khác nhau, có khả năng trả ra các kết quả khác nhau
Hàm LAST được sử dụng để lấy ra, hiển thị giá trị cuối cùng hệ thống ghi nhận được trong bảng dữ liệu. Với các thứ tự sắp xếp khác nhau, có khả năng trả ra các kết quả khác nhau
Hàm Min được sử dụng để lấy ra, hiển thị giá trị nhỏ nhất hệ thống ghi nhận được trong bảng dữ liệu
Hàm Max được sử dụng để lấy ra, hiển thị giá trị lớn nhất hệ thống ghi nhận được trong bảng dữ liệu
Hàm STD được sử dụng để lấy ra giá trị Ước tính độ lệch chuẩn dựa trên mẫu. Độ lệch chuẩn là số đo độ phân tán của các giá trị so với giá trị trung bình (trung độ).
Hàm AVG được sử dụng để lấy ra, hiển thị giá trị trung bình hệ thống ghi nhận được trong bảng dữ liệu
Hàm Running Total Ngang (còn được gọi là lũy kế) đại diện cho tổng của các giá trị trong một hàng cho đến cột hiện tại .
Hàm Running Total Dọc (còn được gọi là lũy kế) đại diện cho tổng của các giá trị trong một cột cho đến hàng hiện tại .
Hàm Difference Ngang được hiểu là tính delta, độ chênh lệch giữa các giá trị trong cùng 1 hàng.
Hàm Difference Dọc được hiểu là tính delta, độ chênh lệch giữa các giá trị trong cùng 1 cột .
Hàm Percent Difference Ngang được sử dụng để tính phần trăm độ chênh lệch giữa các giá trị trong cùng 1 hàng
Hàm Percent Difference Dọc được sử dụng để tính phần trăm độ chênh lệch giữa các giá trị trong cùng 1 cột

tương tự như trên
tương tự như trên
tương tự như trên
tương tự như trên
tương tự như trên
tương tự như trên
Hàm AVG được sử dụng để tính giá trị trung bình của giá trị
không thay đổi
Tìm kiếm giá trị thỏa mãn điều kiện không bắt đầu bằng chuỗi kí tự nhập vào , phân biệt hoa thường (đối với kiểu chữ). Ví dụ: Nghề nghiệp exactly matches "Giáo viên" -> tức là lấy tất cả các đối tượng có nghề nghiệp là "giáo viên", nếu là "GIÁO VIÊN" sẽ không được tính
không thay đổi
không thay đổi
không thay đổi
không thay đổi

Ví dụ
Ví dụ: Trung bình của các giá trị bằng 100, giá trị hiển thị cho tháng 1 là 25 --> hiển thị trên biểu đồ giá trị STD của tháng 1 là 0.25 (được hiểu là lệch 0.75 so với giá trị trung bình)
Ví dụ Doanh thu tháng 1 của tỉnh Đắk Lắk là 100, Doanh thu tháng 2 của Đắk Lắk là 150 --> Giá trị diff hiển thị trên biểu đồ của tháng 1 = $(150 - 100) = +50$
Ví dụ: Doanh thu tháng 1 của tỉnh Đắk Lắk là 100, Doanh thu tháng 1 của Hà Nội là 150 --> Giá trị diff hiển thị trên biểu đồ của tháng 1 = $(150 - 100) = +50$

[illegible]